TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** TỈNH THÁI BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HSST

Ngày 05- 06-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tòng.

Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Tuấn;

Bà Phạm Hồng Thiêm;

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngọc– Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 06 năm 2019, tại Nhà Thiếu nhi huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2019/TLST-HS ngày 17- 05- 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐXXST- HS ngày 23- 05- 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ1 (Tên gọi khác: T1), sinh ngày 10 tháng 08 năm 1980; nơi sinh: Xã T2, huyện T3, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn L1, xã T2, huyện T3, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên bố: Nguyễn Văn Đ2 (đã chết); họ tên mẹ: Lê Thị C1; chưa có vợ con. Nhân thân: Từ ngày 11- 10-2007 đến ngày 30-07- 2009; Từ ngày 06- 07- 2010 đến ngày 07-07-2012, bị cáo hai lần bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục; từ ngày 11- 03- 2013 đến ngày 11- 03- 2014 bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cai nghiện bắt buộc. Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 24- 01- 2017, bị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Danh chỉ bản số 73 do Công an huyện Thái Thụy lập ngày 10- 04- 2019. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08- 04- 2019; bị tạm giam từ ngày 11- 04- 2019; hiện bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ thuộc Công an huyện Thái Thụy, trích xuất, có mặt.

-Người chứng kiến:

1). Anh Mai Duy K1, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn T4, xã T5, huyện T3, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

2).Anh Nguyễn Bá N1, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn T6, xã T5, huyện T3, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đ1 là người nghiện ma túy, loại Heroine. Với mục đích mua ma túy về sử dụng, hồi 06 giờ 30 phút ngày 08- 04- 2019, bị cáo đi từ nhà đến khu vực cầu Chiến lược thuộc địa phận huyện V1 (thành phố Hải Phòng) mua 01 gói ma túy, loại Heroine giá 100.000,đồng. Trên đường về, khi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn T4, xã T5; bị cáo đi bộ, tay cầm gói ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Thái Thụy phát hiện, tiến hành kiểm tra. Tổ công tác đã thu giữ từ bị cáo 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục- bị cáo trình bày đó là gói ma túy, loại Heroine do bị cáo mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; tiến hành niêm phong vật chứng. Anh Mai Duy K1, anh Nguyễn Bá N1 đã trực tiếp chứng kiến công an thu giữ 01 gói ma túy từ bị cáo. Theo kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Thái Bình thì mẫu vật thu giữ của bị cáo gửi là ma túy, loại Heroine; khối lượng là 0,0915gam.

Các chứng cứ chứng minh: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định; Biên bản xác minh; Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy; lời khai của người chứng kiến là anh Mai Duy K1, anh Nguyễn Bá N1 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án là 0,0785gam ma túy, loại Heroine đang quản lý tại Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày: Bị cáo sử dụng ma túy, nên thường mua ma túy về sử dụng. Hồi 11 giờ 30 phút ngày 08-04-2019, bị cáo đi Hải Phòng mua ma túy, khi về đến đoạn đường thuộc thôn T4, xã T5 thì bị phát hiện, thu giữ gói ma túy mà bị cáo đang cầm trong tay. Đây là gói ma túy, loại Heroine do bị cáo mua về sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt . Bị cáo mua ma túy để sử dụng, không có mục đích khác.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKSTT ngày 17- 05- 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Luận tội của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Kiểm sát viên đề nghị:

-Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; xử phạt bị cáo từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn từ ngày 08- 04- 2019; tịch thu tiêu hủy số ma túy ; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy,

Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều trình bày: Ngày 08- 04- 2019, bị cáo đã mua 01 gói ma túy, loại Heroine tại Hải Phòng; khi về đến địa phận thôn T4, xã T5 thì bị thu giữ. Đây là ma túy do bị cáo vừa mua về để sử dụng, không có mục đích khác. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Heroine là chất ma túy được quy định trong Nghị định số 73/2018/NĐ- CP Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy ngày 15/5/2018 của Chính phủ nên hành vi của bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý về chất ma túy. Bị cáo là người trên18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp . Năm 2016, bị cáo đã bị xử phạt tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên mặc dù bị cáo chỉ mua 0,0915gam Heroine nhưng hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điều luật trên là có cơ sở đúng quy định của pháp luật.

"**Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

1.Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

....

5.Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Tiền án của bị cáo đã là dấu hiệu định tội nên không coi là tình tiết tăng nặng. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

-Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người lao động nhưng có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy. Mặc dù biết tác hại của ma túy , biết việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự; cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt tù để giáo dục bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Theo các tài liệu, chứng cứ trong quá trình điều tra và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp, cũng không có

tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng, xử lý vật chứng: 0,0915gam ma túy, loại Heroine, sau khi lấy mẫu giám định còn 0,0785gam; hiện đang quản lý tại Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụytheo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17- 05- 2019. Đây là vật cấm tàng trữ, cần áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về các vấn đề khác của vụ án: Bị cáo trình bày: Trước đây, bị cáo mua ma túy nhưng không biết tên, địa chỉ người bán. Ngày 08- 04- 2019, bị cáo đã đi nhờ xe của ba người đi xe môtô; tại khu vực cầu C3 (huyện V1), bị cáo mua ma túy của một người đàn ông. Bị cáo không biết tên, địa chỉ của 4 người này. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở xác định những lần mua ma túy trước đây; cũng không có cơ sở xác định ba người đi xe môtô và người bán ma túy cho bị cáo ngày 08- 04- 2019.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000,đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 1 (Tên gọi khác: T1) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt: Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

-Xử phạt bị cáo 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 04 năm 2019.

-Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,0785gam ma túy loại Heroine; hiện đang quản lý tại Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụtheo biên bản giao nhận ngày 17-05- 2019.

4. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000,đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Bị cáo;
-VKSND huyện Thái Thụy;
-VKSND tỉnh Thái Bình;
-Cơ quan điều tra-CA huyện Thái Thụy;
-Cơ quan thi hành án hình sự;
-Chi cục THA dân sự huyện Thái Thụy;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tòng